

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 165/2019/TLST- DS ngày 14 tháng 11 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành đối với: “Yêu cầu bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự gồm:*

+ Bà **Nguyễn Thị Kim Th**, sinh năm 1969.

+ Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1970.

Cùng địa chỉ: Ấp 1, xã Tà Lài, huyện Tân phú, tỉnh Đồng Nai.

+ Anh **Lê M P**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tổ 6, Ấp 2, xã Núi Tượng, huyện Tân phú, tỉnh Đồng Nai.

+ Ông **Võ Phước M**, sinh năm 1952.

Địa chỉ: Ấp Hòa Thành, xã Ngọc Định, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại biên bản hòa thành ngày 13 tháng 11 năm 2019 bà Thủy, ông H, anh P và ông M đã thỏa thuận như sau:

Ông Võ Phước M đồng ý bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm với số tiền còn lại là 160.000.000đ (một trăm sáu mươi triệu đồng) cho ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị Kim Th và anh Lê M P.

Các bên đã thỏa thuận với nhau về phương thức bồi thường như sau:

- Đợt 1: Vào ngày 30/12/2019 ông M trả cho ông H, bà T và anh P số tiền 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng).

- Đợt 2: Vào ngày 30/10/2020 ông M trả cho ông H, bà T và anh P số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại Khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định tại Khoản 2 của Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về lệ phí: Ông H, bà Thủy và anh P tự nguyện chịu.

[2] Ngày 13/11/2019 bà Thủy, ông H, anh P và ông M đã làm đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành như trên.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Võ Phước M đồng ý bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm với số tiền còn lại là 160.000.000đ (một trăm sáu mươi triệu đồng) cho ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị Kim T và anh Lê M P.

Các bên đã thỏa thuận với nhau về phương thức bồi thường như sau:

- Đợt 1: Vào ngày 30/12/2019 ông M trả cho ông H, bà Thủy và anh P số tiền 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng).

- Đợt 2: Vào ngày 30/10/2020 ông M trả cho ông H, bà Thủy và anh P số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại Khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định tại Khoản 2 của Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu việc dân sự là 300.000 đồng: Bà T, ông H và anh P tự nguyện chịu. Số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ bà T, ông H và anh P đã nộp theo biên lai số 0002661 ngày 13/11/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ được trừ vào lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu việc dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Trần Văn Tuấn